**Tiết: 61**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I (T5)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

1. Đọc trôi chảy bài đọc Cô Hiệu trưởng, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa, bước đầu đọc phân biệt được lời người dẫn truyện và lời các nhân vật với giọng phù hợp.

2. Hiểu được nội dung bài đọc: Cô Hiệu trưởng đã giúp đỡ Tre – một HS gặp khó khăn khi nói – trở nên mạnh dạn bằng tình yêu thương và cách giảng dạy phù hợp.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Thẻ lựa chọn cho HS tham gia trả lời các câu hỏi tìm hiểu bài.

- HS: Sách học sinh, vở bài tập.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 2’  15’ | **1. Hoạt động mở đầu: Khởi động**  - HS hát  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **Hoạt động 1: Ôn luyện đọc thành tiếng**  - Yêu cầu HS đọc tên tựa bài, quan sát tranh, phỏng đoán nội dung bài đọc trong nhóm nhỏ.  - GV giới thiệu bài đọc Cô Hiệu trưởng.  - Gv đọc mẫu toàn bài. Lưu ý: đọc giọng nhẹ nhàng, chậm rãi.  - Luyện đọc:  + Yêu cầu đọc nhóm đôi nối tiếp từng câu.  + Chia đoạn: 4 đoạn.  + Luyện đọc câu dài.  + Luyện đọc từng đoạn.  + Luyện đọc cả bài.  - Yêu cầu HS giải thích nghĩa của một số từ ngữ khó. | - HS đọc tựa đề bài, quan sát tranh và phỏng đoán nội dung bài đọc.- HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện theo yêu cầu. |
| 15’ | **Hoạt động 2: Ôn luyện đọc hiểu**  - GV hướng dẫn đọc thầm lại bài đọc, thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời các câu hỏi trong SHS.  - Yêu cầu các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận trước lớp.  + Mỗi sáng, trước khi vào lớp, Tre thích làm gì?  + Tre gặp khó khăn gì?  + Tre dùng cách nào để trả lời câu hỏi của cô Hiệu trưởng?  + Theo em, cô Hiệu trưởng đã làm gì giúp Tre trở nên mạnh dạn?  + Em thích nhân vật nào trong bài? Vì sao?  - HS rút ra nội dung bài trên cơ sở trả lời các câu hỏi.  - GV nhận xét kết quả và nhận xét bài học. | - HS lắng nghe yêu cầu của GV.  - Một vài nhóm chia sẻ kết quả thảo luận trước lớp.  + Vừa tới của phòng cô Hiệu trưởng, Tre đã la toáng lên:  - Quê … Tây Nguyên  + Tre gặp khó khăn khi nói.  + Tre dùng cách vẽ tranh để trả lời cô Hiệu trưởng.  + Cô Hiệu trưởng đã khuyến khích, động viên Tre để giúp Tre trở nên mạnh dạn.  + HS trả lời theo cảm nghĩ:  - Thích nhân vật Tre vì Tre là một cô bé thông minh và đáng yêu.  - Thích cô giáo vì cô luôn diuj dàng, âu yếm, nhẹ nhàng động viên và khích lệ Tre.  - HS trả lời theo suy nghĩ của bản thân.  - HS lắng nghe. |
| 3’ | 3. **Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - Nêu lại nội dung bài.  - Nhận xét, đánh giá.  - Học bài, chuẩn bị bài mới. | - Nêu lại nội dung bài học.  - Lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................